



**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BẮC KẠN**

**QUY TRÌNH
THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CẢI TẠO, PHỤC
HỒI MÔI TRƯỜNG TRONG KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(BÁO CÁO RIÊNG THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1
VÀ ĐIỂM B, ĐIỂM C KHOẢN 2 ĐIỀU 5 NGHỊ ĐỊNH SỐ
40/2019/NĐ-CP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU 5 NGHỊ ĐỊNH SỐ
19/2015/NĐ-CP)**

Mã hiệu: 07/QTr-MT

Lần ban hành: 01

Ngày tháng ban hành: 09/9/2020

Trách nhiệm	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Lục Thanh Hải	Nông Đức Di	Nông Văn Kỳ
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, cách thức và thời gian giải quyết các bước công việc của TTHC gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận tham mưu giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về môi trường và cung cấp dịch vụ công về môi trường trên địa bàn tỉnh

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dịch vụ hành chính công phù hợp với thẩm quyền giải quyết của cơ quan.
- Trung tâm phục vụ hành chính công tiếp nhận và trả kết quả, Phòng Môi trường chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật bảo vệ môi trường 2014
- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.
- Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;
- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND : Ủy ban nhân dân
- ISO: Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH



5.1	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính			
	Không			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	Văn bản đề nghị thẩm định , phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường.	x		
	07 (bảy) bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo mẫu quy định .	x		
	01 (một) bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường đơn giản hoặc đề án bảo vệ môi trường chi tiết đã được phê duyệt hoặc xác nhận		x	
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Không quy định			
5.4	Thời gian xử lý			
	40 ngày			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC				
Thứ tự	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả

B1	<p>- Nhận hồ sơ trực tuyến: Xem xét đầy đủ thành phần, số lượng, hồ sơ, định dạng file đính kèm cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.</p> <p>- Nhận hồ sơ trực tiếp: Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.</p>	Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/2	
B2	Phân công phòng chuyên môn giải quyết.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4	
B3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Môi trường	1/4	
B4	Xem xét, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành các bước thẩm định tiếp theo, nếu hồ sơ không đạt yêu cầu có văn bản thông báo cho chủ dự án.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	04	
B5	Xử lý, thẩm định hồ sơ thông qua hội đồng thẩm định.	Công chức được giao xử lý hồ sơ; các thành viên hội đồng thẩm định	15	
B6	Sau khi hồ sơ được hoàn thiện theo Thông báo kết quả thẩm định, kiểm tra, xem xét hồ sơ theo kết luận của Hội đồng, hồ sơ đủ điều kiện làm các bước tiếp theo, nếu hồ sơ không đủ điều kiện có văn bản thông báo cho chủ dự án tiếp tục hoàn thiện.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	07	
B7	Soạn thảo Tờ trình; Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường trình lãnh đạo phòng xem xét	Công chức được giao xử lý hồ sơ	01	

	trình lãnh đạo Sở.			
B8	Duyệt nội dung, ký tắt và trình lãnh đạo Sở ký Tờ trình phê duyệt kèm dự thảo Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường.	Lãnh đạo Phòng	01	
B9	Ký Tờ trình kèm dự thảo Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2	
B10	Nhận Văn bản, hồ sơ từ Lãnh đạo Sở, cho số, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2	
B11	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng.	Văn thư Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	1/4	
B12	Chuyển phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	1/4	
B13	Chuyển chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4	
B14	Xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, chuyển Lãnh đạo phòng.	Chuyên viên phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	05	
B15	Chuyển Lãnh đạo Văn phòng duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	01	
B16	Duyệt kết quả giải quyết TTHC, trình Thường trực UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	01	Quyết định
B17	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Thường trực UBND tỉnh	01	
B18	Chuyển kết quả giải quyết	Văn thư Văn	01	

	TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh		
B19	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết TTHC vào Hệ thống một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4	
	Tổng thời gian giải quyết		40 ngày	
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> • <i>Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc - BM 04.01 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.7</i> • <i>Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước</i> • <i>Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.</i> 			

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu	File
1.		Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ hoặc sổ giao nhận hoặc phiếu hẹn	
2.		Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường.	 VB đề nghị TD
3.		Quyết định phê duyệt	 QĐ phê duyệt
4.		Bảng thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính	

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
7.1	<i>Lưu tại Sở Tài nguyên và Môi trường</i>
1.	Hồ sơ thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường
2.	Quyết định phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường
7.2	<i>Lưu tại tỉnh</i>
3.	Quyết định phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường
4.	
<i>Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian lưu Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành</i>	